

Số: 45/KH-THGT

Bồ Đề, ngày 05 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC DẠY HỌC TRỰC TUYẾN
Năm học 2025-2026

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Thực hiện Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển GD&ĐT; Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng BGD&ĐT v/v Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của UBND TP HN v/v Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của BGDĐT v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 3526/SGDĐT-GDTH ngày 04/9/2025 của Sở GD&ĐT Hà Nội hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Thực hiện chủ đề “Kỷ cương – Sáng tạo – Đột phá – Phát triển”;

Căn cứ vào tình hình thực tế của trường Tiểu học Gia Thượng, trên cơ sở phát huy những kết quả đã đạt được trong năm học 2024-2025, trường Tiểu học Gia Thượng xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC TIÊU:

Thực hiện kế hoạch giáo dục trực tuyến nhằm mục tiêu hỗ trợ hoặc thay thế dạy học trực tiếp tại nhà trường, linh động trong tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục và hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng dạy học của nhà trường.



Việc tổ chức dạy học trực tuyến thay thế dạy học trực tiếp tại cơ sở giáo dục phổ thông trong thời gian học sinh không thể đến trường để học tập vì lý do bất khả kháng.

Thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục, tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, phương tiện thông tin và internet trong dạy và học, phát triển năng lực hướng dẫn tự học, tự đào tạo của giáo viên và khả năng tự học của học sinh.

Mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học ở mọi nơi, mọi lúc.

II. NGUYÊN TẮC:

Nội dung dạy học trực tuyến phải đáp ứng mức độ cần đạt hoặc yêu cầu đạt được của chương trình giáo dục phổ thông.

Hoạt động dạy học trực tuyến được thực hiện theo các chủ đề và được xây dựng trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông. Chuyên đề dạy học trực tuyến phải đảm bảo sự tương tác giữa giáo viên với người học, người học với người học và giáo viên phải giám sát được toàn bộ quá trình học tập này.

Tài khoản của học sinh và giáo viên dùng trong các phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến được xác định theo mã số định danh cá nhân của học sinh và giáo viên được cấp từ cơ sở dữ liệu ngành giáo dục thành phố (nhà trường đảm bảo 100% giáo viên và học sinh của nhà trường được cấp tài khoản - ID để tham gia vào hệ thống phần mềm dạy và học trực tuyến). Các hệ thống dạy trực tuyến phải tích hợp được với nhau và tích hợp được với cơ sở dữ liệu ngành trong quá trình thực hiện.

Nhà trường xây dựng thời gian biểu dạy học trực tuyến phù hợp, thông báo lịch học, lịch tương tác với giáo viên phụ trách đến học sinh và phụ huynh học sinh, xây dựng đầy đủ các phương án tổ chức hoạt động dạy và học phù hợp với các đối tượng học sinh.

Tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin, quy định về quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu, thông tin cá nhân và các quy định về sở hữu trí tuệ theo các quy định của pháp luật.

III. HỆ THỐNG DẠY HỌC TRỰC TUYẾN:

Hệ thống dạy học trực tuyến được sử dụng riêng hoặc kết hợp các phần mềm. Các yêu cầu của hệ thống và các đối tượng tham gia dạy học trực:

1. Đối với giáo viên:

Giáo viên dạy học trực tuyến thực hiện: thiết kế chủ đề/bài học dạy học trực tuyến, tổ chức giờ học trực tuyến để hướng dẫn học sinh học tập, giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh, theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến.

Tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh. Quản lý quá trình học tập, kiểm tra đánh giá của học sinh trên hệ thống.

2. Đối với học sinh:

Thực hiện các hoạt động học tập.

Tham dự tiết học trực tuyến do giáo viên tổ chức.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên. Khai thác, ứng dụng các nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến.

Đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi của giáo viên.

Trao đổi thảo luận với các học sinh khác.

Theo dõi kết quả học tập và rèn luyện của bản thân trên hệ thống.

3. Yêu cầu của hệ thống dạy học trực tuyến:

Hệ thống dạy học trực tuyến đáp ứng chuẩn kết nối với cơ sở dữ liệu của ngành giáo dục TP HN. Phần mềm sử dụng phải đảm bảo khi có dữ liệu phát sinh trong quá trình dạy học sẽ được đồng bộ về cơ sở dữ liệu.

Hệ thống dạy học trực tuyến có chức năng hỗ trợ giáo viên:

Tổ chức triển khai dạy học trực tuyến để giảng bài và hướng dẫn, giao nhiệm vụ học tập đồng thời cho tất cả học sinh tham gia trong cùng một không gian học tập thông qua kênh hình, kênh tiếng, kênh chữ (chia sẻ màn hình máy tính), chuyển tải học liệu dạy học trực tuyến đến học sinh.

Tổ chức lưu trữ, chuyển tải học liệu dạy học trực tuyến đến học sinh, giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh, theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến, tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh.

Lưu đầy đủ thông tin tham gia học của từng học sinh để có cơ sở đánh giá, tổ chức quản lý quá trình học tập của học sinh, giám sát hoạt động của học sinh trên hệ thống theo cấu trúc quản lý nhà trường (lớp/khối/môn).

Không gian sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn, không gian thiết kế nội dung học tập, học liệu dạy học trực tuyến.

Hệ thống dạy học trực tuyến có chức năng hỗ trợ học sinh:

Tạo không gian giúp học sinh tương tác, trao đổi thông tin theo thời gian thực với giáo viên và những học sinh khác trong cùng một không gian học tập.

Có hệ thống trao đổi, thảo luận theo nhóm trong cùng một không gian học tập khi được giáo viên yêu cầu và tổ chức thảo luận, trao đổi nhóm.

Cho phép học sinh truy cập, khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến, thực hiện các hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của

giáo viên, đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi đối với giáo viên và các học sinh khác trong cùng không gian lớp học.

Quản lý quá trình và kết quả học tập của học sinh trong suốt thời gian học tập.

4. Yêu cầu của công tác quản lý hệ thống dạy học trực tuyến:

Quản lý hồ sơ, tiến trình học tập, kết quả học tập của học sinh và các hoạt động dạy của giáo viên, hỗ trợ quản lý các thông tin khác theo yêu cầu cơ quan quản lý các cấp.

Phân công tổ bộ môn, giáo viên tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến. Quản lý thời khóa biểu, lịch dạy và học của giáo viên và học sinh.

Phân tích được quá trình học tập, hoạt động học tập của học sinh trên hệ thống.

Thông kê được hoạt động dạy và học trực tuyến theo cấu trúc quản lý nhà trường (môn/giáo viên/khối/lớp).

IV. TỔ CHỨC VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN:

1. Ban giám hiệu:

Quyết định hình thức dạy học trực tuyến trên cơ sở hướng dẫn của Sở GDĐT, xác định mục tiêu, mức độ hoặc yêu cầu dạy học trực tuyến để đảm bảo chất lượng dạy học.

Phân công trách nhiệm cụ thể cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phối hợp với cha mẹ học sinh trong dạy học trực tuyến, cử cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có liên quan tham gia tập huấn, bồi dưỡng về phương pháp và kỹ năng cần thiết để dạy học trực tuyến.

Thông báo hình thức dạy học trực tuyến, kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trực tuyến cho học sinh và cha mẹ học sinh.

Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật dạy học trực tuyến, học liệu dạy học trực tuyến và đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu dạy học trực tuyến.

Xây dựng các yêu cầu của dạy học trực tuyến và nội quy dạy học trực tuyến đảm bảo đúng quy định.

Công bố công khai những quy định liên quan đến dạy học trực tuyến, kế hoạch giáo dục, các điều kiện bảo đảm việc dạy học trực tuyến và thực hiện thu học phí theo quy định hiện hành.

Phân công kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả của việc tổ chức dạy học trực tuyến, kịp thời xử lý những vướng mắc trong quá trình triển khai dạy học trực tuyến, định kỳ mỗi năm hai lần, tại thời điểm kết thúc mỗi học kỳ, đánh giá rút kinh nghiệm về tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến và tổng hợp những khó

khẩn, nguyên nhân, kiến nghị gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo để báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét.

Xây dựng phương án hỗ trợ học sinh, đảm bảo 100% học sinh của nhà trường tiếp cận được việc học trực tuyến hoặc được bổ sung học liệu học tập khi không có điều kiện.

Chú ý:

Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến phù hợp với điều kiện bảo đảm chất lượng của nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Thực hiện dạy học theo chương trình bảo đảm nội dung cốt lõi theo yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục, xây dựng kế hoạch giáo dục trực tiếp khi có đủ điều kiện cho học sinh đến trường.

Khi xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, tổ nhóm chuyên môn xây dựng các hoạt động giáo dục theo hướng linh động, tinh gọn theo chương trình, các chủ đề dạy học trực tuyến cần phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình, tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện trên không gian internet qua hệ thống học tập LMS, Vietshool, ... do Sở Giáo dục và Đào tạo hỗ trợ.

Kế hoạch giáo dục của nhà trường thể hiện rõ sự kết hợp giữa hình thức trực tiếp và trực tuyến phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và đơn vị. Cần có tối thiểu 02 kịch bản dạy học trong nhà trường để ứng phó trong các trường hợp bất khả kháng, đáp ứng mục tiêu hoàn thành kế hoạch dạy và học tại đơn vị.

Xây dựng, bổ sung, điều chỉnh Quy chế kiểm tra đánh giá học sinh phù hợp với việc tổ chức dạy học trực tuyến và trực tiếp.

2. Tổ chuyên môn:

Xây dựng kế hoạch giáo dục của môn học theo hướng linh động, tinh gọn theo chương trình thành các chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình, tạo thuận lợi cho giáo viên thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học trực tuyến.

Tổ chuyên môn tổ chức phân công giáo viên xây dựng chủ đề dạy học trực tuyến, phương án hỗ trợ tất cả học sinh tiếp cận được quá trình học tập trực tuyến.

3. Giáo viên:

Xây dựng kế hoạch giáo dục trên cơ sở kế hoạch giáo dục của bộ môn.

Xây dựng kế hoạch bài dạy, lựa chọn học liệu, cách thức tổ chức bài học một cách hợp lý và khoa học, theo hướng xây dựng quá trình học tập, nâng cao hoạt động tự học của học sinh, tăng cường tương tác giữa học sinh với giáo viên, giữa học sinh với học sinh.

Tổ chức các hoạt động học cho học sinh bao gồm thực hiện nhiệm vụ học tập, trao đổi thảo luận giữa học sinh với nhau và giữa học sinh với giáo viên.

Xây dựng công cụ, cách thức kiểm tra, đánh giá mức độ nắm vững kiến thức sau mỗi hoạt động học/bài học/khóa học.

Tổ chức ôn tập, bổ sung, củng cố kiến thức cho học sinh trước khi dạy các bài học tiếp theo trong chương trình.

Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng dạy học trực tuyến do Phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

Giáo viên tham dự đầy đủ các buổi tập huấn hướng dẫn dạy học trực tuyến của nhà trường tổ chức.

Giáo viên sẽ tạo các lớp học của mình phụ trách trên hệ thống, sau đó sẽ tạo các đường link và gửi về lớp của mình phụ trách giảng dạy theo thời khóa biểu của nhà trường. (giáo viên có thể sử dụng các hệ thống hỗ trợ dạy trực tuyến như: LMS, Google meet,).

4. Bộ phận kỹ thuật:

Bộ phận kỹ thuật là các cán bộ, giáo viên của nhà trường có kỹ năng về sử dụng công nghệ thông tin.

Hướng dẫn giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh thực hiện các hoạt động dạy học và giám sát, hỗ trợ cả giáo viên và học sinh khi cần thiết.

Đăng công khai các văn bản liên quan đến hoạt động giáo dục của nhà trường trên cổng thông tin của nhà trường.

Phân công tập huấn và hỗ trợ kỹ thuật như sau:

Cô giáo Trần Thị An phụ trách các khối 1, 2, 3, 4, 5

5. Học sinh:

Được nhà trường cung cấp tài khoản tham gia vào các khóa học, các chuyên đề và các chủ đề học do tổ bộ môn nhà trường xây dựng để thực hiện hoạt động học tập.

Nhận thời khóa biểu học từ giáo viên chủ nhiệm lớp.

Nhận các đường link học trực tuyến từ các giáo viên bộ môn sẽ gửi theo thời khóa biểu của nhà trường, để vào các lớp học trực tuyến do giáo viên bộ môn đã tạo trên hệ thống.

Được hướng dẫn về kỹ năng sử dụng ứng dụng hoặc dịch vụ công nghệ thông tin qua internet học tập trước khi tham gia bài học.

Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập theo yêu cầu của giáo viên, hoàn thành và nộp sản phẩm học tập để được kiểm tra, đánh giá.

Người học có thể tham gia học online trực tiếp tương tác với giáo viên hoặc không tương tác trực tiếp với giáo viên tùy theo điều kiện của mình. Tuy nhiên, học sinh cần thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ học tập trong thời gian chủ đề dạy học diễn ra.

6. Gia đình học sinh:

Có trách nhiệm hỗ trợ, giám sát tạo điều kiện cho học sinh tham gia quá trình học tập trực tuyến.

Phối hợp với nhà trường, giáo viên hướng dẫn học sinh hoàn thành nhiệm vụ và nộp sản phẩm học tập cho giáo viên để kiểm tra, đánh giá.

V. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ QUÁ TRÌNH HỌC TẬP:

1. Quy chế kiểm tra đánh giá:

Nhà trường rà soát các quy định về kiểm tra đánh giá, xây dựng và bổ sung tiêu chí kiểm tra đánh giá, hình thức kiểm tra đánh giá trực tuyến vào quy chế kiểm tra đánh giá.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá, phân công tổ chuyên môn/giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra của bộ môn.

Thông tin kế hoạch, tiêu chí kiểm tra đánh giá đến giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

2. Đánh giá quá trình học tập của học sinh:

Trong quá trình tổ chức dạy học trực tuyến, giáo viên phụ trách môn học trực tiếp kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh trong quá trình học tập trực tuyến, qua các bài kiểm tra trên hệ thống phần mềm (được quản lý theo hệ thống), các bản báo cáo quá trình học tập của học sinh, các bài thu hoạch sau các khóa học của học sinh, ...gọi chung là kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của học sinh.

- 100% học sinh nhà trường thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

BGH nhà trường quản lý, theo dõi, giám sát việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên kết quả học tập của học sinh qua internet, bảo đảm công bằng, khách quan, trung thực.

3. Kiểm tra định kỳ và kiểm tra lại:



Kiểm tra, đánh giá định kỳ và kiểm tra lại kết quả học tập của học sinh được thực hiện trực tiếp tại nhà trường theo quy định về kiểm tra, đánh giá định kỳ của Bộ GDĐT.

Trong trường hợp học sinh không thể đến cơ sở giáo dục phổ thông tại thời điểm kiểm tra, đánh giá vì lý do bất khả kháng, việc tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ có thể được thực hiện bằng hình thức trực tuyến.

Việc kiểm tra đánh giá trực tuyến cần được xây dựng thành quy trình kiểm tra, đánh giá bao gồm: đánh giá theo quá trình trực tuyến kết hợp với hình thức kiểm tra và thực hiện hồ sơ kiểm tra đánh giá theo quy định.

Đối sánh kết quả kiểm tra định kỳ, kiểm tra cuối kỳ, kiểm tra thường xuyên để có giải pháp phù hợp giúp học sinh củng cố, bổ sung kiến thức.

Trên đây là kế hoạch tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến của trường Tiểu học Gia Thượng năm học 2025-2026./.

Nơi nhận:

- CB, GV, NV, HS;
- Công khai trên trang web trường;
- Lưu VT.



Nguyễn Thị Thúy Mai